

Số: 630 /KH-UBND

Đăk Nông, ngày 16 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

Thực hiện Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; xây dựng các thiết chế văn hóa có ý nghĩa chính trị, lịch sử, truyền thống góp phần hướng tới mục tiêu chiến lược “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

2. Mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2020

- Tu bổ, tôn tạo tổng thể Di tích lịch sử lưu niệm N'Trang Guh; tiếp tục đầu tư dự án Bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của đồng bào M'Nông do N'Trang Long lãnh đạo (đây là dự án chuyển tiếp từ Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa giai đoạn 2011-2015, có trong danh mục đầu tư tại Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020); đầu tư xây dựng Rạp chiếu phim tỉnh Đăk Nông theo quy định tại Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ và tiếp tục đầu tư hoàn thành các công trình, dự án chưa hoàn thành thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa, giai đoạn 2011-2015.

- Thực hiện kiểm kê, sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, phục dựng lễ hội dân gian tiêu biểu của các dân tộc thiểu số trong tỉnh; bảo tồn Bon truyền thống để khai thác phát triển du lịch (Bon Pi Nao, xã Nhân Đạo, huyện Đăk R'Lấp).

- Đầu tư trang thiết bị cho Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh, Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Văn hóa huyện Krông Nô; đầu tư trang thiết bị, sản phẩm văn hóa thông tin cho các Đồn Biên phòng.

- Đầu tư trang thiết bị cho điểm vui chơi giải trí cho trẻ em, cung cấp ấn phẩm văn hóa cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới.
- Đào tạo cho cán bộ, nghệ nhân không hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đào tạo lại diễn viên, nhạc công của Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh.
- Hỗ trợ Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh xây dựng 2 chương trình nghệ thuật đặc sắc phục vụ cho cán bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.
- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, Trung tâm Văn hóa huyện Krông Nô được giao vốn thực hiện các dự án của Chương trình.

2. Phạm vi thực hiện: Trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, KINH PHÍ

1. Dự án 1: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

a) Mục tiêu

- Tu bổ, chống xuống cấp di tích lịch sử cấp Quốc gia.
- Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; phục dựng, bảo tồn lễ hội tiêu biểu của đồng bào dân tộc thiểu số.
- Bảo tồn bon, buôn, bản truyền thống để khai thác phát triển du lịch văn hóa.

b) Nhiệm vụ, kinh phí thực hiện

* Vốn đầu tư phát triển: 108,08 tỷ đồng, trong đó:

- Đề nghị Trung ương bố trí: 101,08 tỷ đồng cho các nhiệm vụ:
 - + Dự án Tu bổ, tôn tạo tổng thể Di tích lịch sử lưu niệm N'Trang Guh (xã Buôn Choáh, huyện Krông Nô, được xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia theo Quyết định số 2366/QĐ-BVHTTDL ngày 02/8/2011 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch): 45 tỷ đồng. Đây là dự án mở mới đề nghị được bổ sung trong kế hoạch trung hạn 2016-2020.

+ Hoàn thành Dự án Bảo tồn, phát huy giá trị Di tích lịch sử các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của đồng bào M'Nông do N'Trang Lóng lãnh đạo (xã Đák Buk So, huyện Tuy Đức): 50 tỷ đồng (Riêng năm 2016, dự án đã được bố trí 6 tỷ đồng tại Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Đây là dự án chuyển tiếp từ Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa giai đoạn 2011-2015, đã có trong danh mục đầu tư tại Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Hoàn thành Dự án Bảo tồn Làng truyền thống dân tộc Mạ (xã Đăk P'Lao, huyện Đăk Glong): 1,56 tỷ đồng. Đây là dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa giai đoạn 2011-2015 nhưng chưa hoàn thành.

+ Hoàn thành Dự án Tu bổ, phục dựng Di tích lịch sử Ngục Đăk Mil: 1,02 tỷ đồng. Đây là dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa giai đoạn 2011-2015 nhưng chưa hoàn thành.

+ Hoàn thành Dự án Di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4-Liên tỉnh IV (1959-1975): 3,5 tỷ đồng. Đây là dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia văn hóa giai đoạn 2011-2015 nhưng chưa hoàn thành.

- Ngân sách địa phương: 07 tỷ đồng, đầu tư cho dự án: Bảo tồn, phát huy giá trị Di tích lịch sử các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của đồng bào M'Nông do N'Trang Long lãnh đạo (xã Đăk Búk So, huyện Tuy Đức).

* Vốn sự nghiệp: 1,95 tỷ đồng.

- Đề nghị Trung ương bố trí: 1,2 tỷ đồng cho các nhiệm vụ:

+ Hỗ trợ phục dựng các Lễ hội:

• Lễ cúng thần rừng (dân tộc Mạ): 300 triệu đồng

• Lễ cấp sắc (dân tộc Dao): 300 triệu đồng.

• Lễ hội Gầu Tào (dân tộc Mông): 300 triệu đồng.

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn, tham quan khảo sát, nghiên cứu học tập kinh nghiệm về công tác bảo tàng, quản lý bảo vệ và phát huy giá trị di tích: 300 triệu đồng (150 triệu/lớp).

- Ngân sách địa phương: 750 triệu đồng cho nhiệm vụ:

Hỗ trợ Bon Pi Nao (xã Nhân Đạo, huyện Đăk R'Lấp) để khai thác phát triển du lịch văn hóa, cụ thể: hỗ trợ trang thiết bị, xây dựng đội văn nghệ dân gian và diễn tấu cồng chiêng chuyên nghiệp (250 triệu đồng/năm x 3 năm).

2. Dự án 2: Tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa

a) Mục tiêu

- Hỗ trợ trang thiết bị cho Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Văn hóa huyện Krông Nô, hỗ trợ trang thiết bị các điểm vui chơi giải trí cho trẻ em.

- Hỗ trợ ấn phẩm văn hóa cho các Đồn Biên phòng, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới.

- Hỗ trợ kho sách luân chuyển của Thư viện tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Văn hóa huyện Krông Nô và Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã.

b) Nhiệm vụ, kinh phí thực hiện

- * Vốn sự nghiệp: 3,5 tỷ đồng, trong đó:
 - Đề nghị Trung ương bố trí: 2,7 tỷ đồng cho các nhiệm vụ:
 - + Hỗ trợ trang thiết bị âm thanh, ánh sáng cho Trung tâm Văn hóa tỉnh và Trung tâm Văn hóa huyện Krông: 600 triệu đồng (Riêng trong năm 2016 đã được bố trí 80 triệu đồng).
 - + Hỗ trợ kho sách luân chuyển của Thư viện tỉnh: 600 triệu đồng (Riêng trong năm 2016 đã được bố trí 40 triệu đồng).
 - + Hỗ trợ ấn phẩm văn hóa cho các Đồn Biên phòng, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới: 1 tỷ đồng (Riêng trong năm 2016 đã được bố trí 48 triệu đồng).
 - + Hỗ trợ trang thiết bị các điểm vui chơi giải trí cho trẻ em: 500 triệu đồng đã được bố trí vốn trong năm 2016.
 - Ngân sách địa phương: 800 triệu đồng cho các nhiệm vụ:
 - + Hỗ trợ trang thiết bị cho Trung tâm Văn hóa tỉnh: 500 triệu đồng.
 - + Mở 2 lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công tác tại Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Văn hóa huyện Krông Nô và Phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, thị xã: 300 triệu đồng (150 triệu đồng/lớp x 2 lớp).

3. Dự án 3: Phát triển các loại hình nghệ thuật biểu diễn

a) Mục tiêu

- Hỗ trợ trang thiết bị cho Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh.
- Hỗ trợ đào tạo lại cán bộ, diễn viên theo từng loại hình nghệ thuật, đặc biệt là các nghệ nhân, diễn viên không hưởng lương từ ngân sách.
- Đào tạo, bồi dưỡng lại diễn viên chuyên ngành biểu diễn nghệ thuật.
- Xây dựng các chương trình nghệ thuật có giá trị theo từng loại hình để biểu diễn phục vụ công chúng.

b) Nhiệm vụ, kinh phí thực hiện

* Vốn đầu tư phát triển:

Đề nghị Trung ương bố trí 45 tỷ đồng cho nhiệm vụ: Đầu tư xây dựng Rạp chiếu phim tỉnh Đăk Nông.

- * Vốn sự nghiệp: 3,25 tỷ đồng, trong đó:
 - Đề nghị Trung ương bố trí: 2,5 tỷ đồng cho các nhiệm vụ:
 - + Hỗ trợ trang thiết bị cho Đoàn Ca múa dân tộc tỉnh: 1 tỷ đồng.
 - + Hợp đồng với các nhạc sĩ và biên đạo xây dựng các chương trình nghệ thuật đặc sắc mang âm hưởng Tây Nguyên để phục vụ cho cán bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh: 1,5 tỷ đồng.

- Ngân sách địa phương: 750 triệu đồng cho các nhiệm vụ:
 - + Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho các nghệ nhân về diễn tấu cồng chiêng, hát dân ca: 600 triệu đồng (200 triệu đồng/lớp x 3 lớp).
 - + Hỗ trợ đào tạo và đào tạo lại cán bộ, diễn viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 150 triệu đồng (50 triệu đồng/năm x 3 năm).

4. Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch: 161,78 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn vốn Trung ương: 152,48 tỷ đồng, trong đó:
 - + Nguồn vốn đầu tư phát triển: 146,08 tỷ đồng.
 - + Nguồn vốn sự nghiệp: 6,4 tỷ đồng.
- Nguồn vốn địa phương: 9,3 tỷ đồng, trong đó:
 - + Nguồn vốn đầu tư phát triển: 7 tỷ đồng.
 - + Nguồn vốn sự nghiệp: 2,3 tỷ đồng.

(Có biểu kinh phí kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.
 - Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.
 - Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (theo yêu cầu) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020 do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đối ứng của ngân sách địa phương (nguồn vốn sự nghiệp) để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bổ sung vốn đầu tư phát triển theo kế hoạch trung hạn và hàng năm để thực hiện Chương trình; thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của huyện bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy (B/cáo);
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT, VH,TT&DL;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KTKH, KGVX (H).

5



**BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
PHÁT TRIỂN VĂN HÓA TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch 680 /KH-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính : Triệu đồng

Số thứ tự	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng 2016-2020
I. Dự án 1: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa							
1	<u>Ngân sách Trung ương</u>	6.000		28.700	33.790	33.790	102.280
a)	<u>Vốn đầu tư phát triển</u>	6.000		28.400	33.340	33.340	101.080
	Dự án tu bồ, tôn tạo tổng thể Di tích lịch sử lưu niệm N'Trang Guh			15.000	15.000	15.000	45.000
	Dự án di tích lịch sử các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp do N'Trang Lóng lãnh đạo	6.000		10.000	17.000	17.000	50.000
	Hỗ trợ hoàn thành Dự án bảo tồn làng truyền thống dân tộc Mạ			1.560			1.560
	Hỗ trợ hoàn thành Dự án tu bồ, phục dựng Di tích lịch sử Ngục Đăk Mil			340	340	340	1.020
	Hỗ trợ hoàn thành Dự án Di tích lịch sử Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tinh IV (1959-1975)			1.500	1.000	1.000	3.500
b)	<u>Vốn sự nghiệp</u>			300	450	450	1.200
	Hỗ trợ phục dựng Lễ hội Cúng thần rừng (dân tộc Mạ)			300			300
	Hỗ trợ phục dựng Lễ Cấp sắc (dân tộc Dao)				300		300

	Hỗ trợ phục dựng Lễ hội Gàu Tào (dân tộc Mông)				300	300
	Mở 2 lớp tập huấn, tham quan khảo sát, về công tác bảo tàng, quản lý bảo vệ và phát huy giá trị di tích		150	150		300
2	Ngân sách địa phương	2.250	2.250	3.250	7.750	
a)	Vốn đầu tư phát triển	2.000	2.000	3.000	7.000	
	Dự án di tích lịch sử các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp do N'Trang Lóng lãnh đạo	2.000	2.000	3.000	7.000	
b)	Vốn sự nghiệp	250	250	250	750	
	Hỗ trợ Bon PiNao về bảo tồn văn hóa và phục vụ du lịch	250	250	250	750	
II. Dự án 2. Tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa						
1	Ngân sách Trung ương	668	348	608	688	388
	Vốn sự nghiệp	668	348	608	688	388
	Hỗ trợ trang thiết bị âm thanh, ánh sáng cho các Trung tâm Văn hóa.	80	220	300		600
	Hỗ trợ kho sách luân chuyển của Thư viện tỉnh	40	110	150	150	150
	Hỗ trợ ấn phẩm văn hóa cho các Đồn Biên phòng, các xã đặc biệt khó khăn, các xã biên giới	48	238	238	238	1.000
	Hỗ trợ trang thiết bị cho điểm vui chơi giải trí cho trẻ em	500				500
2	Ngân sách địa phương		400	250	150	800
	Vốn sự nghiệp		400	250	150	800
	Hỗ trợ trang thiết bị cho Trung tâm Văn hóa tỉnh		250	250		500
	Mở 2 lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ tại các Trung tâm Văn hóa, Phòng Văn hóa - Thông tin		150		150	300
III. Dự án 3. Phát triển các loại hình nghệ thuật biểu diễn						
1	Ngân sách Trung ương		16.250	16.250	15.750	48.250
a)	Vốn đầu tư phát triển		16.000	16.000	15.500	47.500
	Dự án Rạp chiếu phim tỉnh Đăk Nông		15.000	15.000	15.000	45.000
			15.000	15.000	15.000	45.000

b)	<i>Vốn sự nghiệp</i>		1.000	1.000	500	2.500
	Hỗ trợ trang thiết bị cho Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh		500	500		1.000
	Xây dựng 2 chương trình nghệ thuật		500	500	500	1.500
2	<i>Ngân sách địa phương</i>		250	250	250	750
	<i>Vốn sự nghiệp</i>		250	250	250	750
	Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho các nghệ nhân về diễn tấu cồng chiêng, hát dân ca		200	200	200	600
	Hỗ trợ đào tạo và đào tạo lại cán bộ, diễn viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước		50	50	50	150
	TỔNG CỘNG					161.780
	Trong đó:					
	<i>Ngân sách Trung ương</i>					152.480
	<i>Ngân sách địa phương</i>					9.300